

Số: 1725 /KH-UBND

Đắk Lắk, ngày 05 tháng 3 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Hiệp định đối tác toàn diện và
tiền bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) theo Quyết định số 121/QĐ-TTg
ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng
Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện Hiệp định đối tác toàn diện và
tiền bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), UBND tỉnh Đắk Lắk xây dựng Kế
hoạch thực hiện Hiệp định trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Hiệp định đối tác toàn diện và tiền
bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) của Thủ tướng Chính phủ đến các sở,
ngành, các cấp chính quyền địa phương, các Hội, Hiệp hội ngành nghề, Hợp tác
xã, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân.

- Cụ thể hóa Kế hoạch thực hiện Hiệp định đối tác toàn diện và tiền bộ
xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) của Thủ tướng Chính phủ, phân công nhiệm
vụ, trách nhiệm cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan triển khai thực hiện
Hiệp định đầy đủ và có hiệu quả Hiệp ở địa phương.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo thực hiện Kế hoạch nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và
nghĩa vụ, đồng thời nâng cao năng lực cạnh tranh, vị thế của doanh nghiệp, tận
dụng cơ hội, phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương khi tham gia Hiệp định
CPTPP.

- Kế hoạch phải sát thực, khả thi phù hợp với tình hình, đặc điểm của địa
phương; thống nhất, đồng bộ với các chủ trương, chính sách, biện pháp phát triển
thương mại, gắn kết chặt chẽ với chiến lược phát triển thương mại và Hội nhập
kinh tế Quốc tế và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Huy động, phân bổ và sử
dụng các nguồn lực, thực hiện có hiệu quả Hiệp định ở địa phương.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định CPTPP và thị trường của các nước tham gia Hiệp định CPTPP

a) Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả Hệ thống chính trị ở địa phương, cơ
sở; tổ chức tuyên truyền phổ biến về Hiệp định CPTPP cho các đối tượng có liên

K/c: P. WTO tổng hợp 12/3

K/c Ngạc tổng hợp 8/2 13/3

quan. Đặc biệt là các đối tượng chịu tác động bao gồm: Các sở ngành, địa phương, các Hội, Hiệp hội ngành nghề, Hợp tác xã, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, các lớp tập huấn, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả Hiệp định CPTPP.

b) Tổ chức tập huấn cho các cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước trong một số lĩnh vực như: Đầu tư, Công Thương, Quản lý thị trường, Hải quan, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường... về các cam kết cụ thể có liên quan trong Hiệp định CPTPP, đặc biệt là những cam kết có liên quan trực tiếp tới các ngành, lĩnh vực, sản phẩm ở tỉnh, bảo đảm hiểu rõ, hiểu đúng, từ đó giúp việc thực thi Hiệp định được đầy đủ và hiệu quả.

c) Ban Chỉ đạo Hội nhập kinh tế Quốc tế tỉnh là tổ chức đầu mối liên hệ về thông tin, hỗ trợ thực hiện Hiệp định CPTPP (Sở Công Thương là cơ quan Thường trực) nói riêng và các Hiệp định thương mại tự do (FTA) nói chung tại tỉnh Đắk Lắk; làm việc với Bộ Công Thương để tiếp nhận thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề có liên quan đến Hiệp định CPTPP và các FTA mà Việt Nam tham gia. Trên cơ sở làm đầu mối về thông tin, hỗ trợ thực hiện Hiệp định CPTPP, Sở Công Thương có trách nhiệm tiếp nhận và đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường xuất nhập khẩu, thị trường trong nước từ các cơ quan nhà nước có chức năng đề cung cấp cho các doanh nghiệp trong tỉnh kịp thời nắm bắt các thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của các nước đối tác CPTPP nói riêng và các đối tác nói chung, cũng như dự báo được nhu cầu của thị trường trong nước và ứng phó với sự cạnh tranh của hàng hóa nhập khẩu.

2. Công tác xây dựng pháp luật, thể chế

a) Tổ chức áp dụng trực tiếp các cam kết đã đủ rõ, đủ chi tiết được quy định trong Phụ lục 2 của Nghị quyết số 72/2018/QH14 ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội về việc phê chuẩn Hiệp định CPTPP và các văn kiện có liên quan.

b) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới; sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền theo đúng lộ trình quy định của Trung ương trong việc thực hiện Hiệp định CPTPP.

c) Kiện toàn, củng cố nâng cao năng lực của các cơ quan phụ trách việc thực thi Hiệp định CPTPP tại các sở, ngành liên quan và địa phương để phối hợp chặt chẽ với cơ quan đầu mối quốc gia về thực thi Hiệp định CPTPP (tại Bộ Công Thương), đảm bảo việc thực thi Hiệp định đầy đủ và hiệu quả.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực

a) Rà soát, kiểm tra sơ kết báo cáo tình hình việc triển khai thực hiện và tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các Chương trình, Kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh trong việc thực hiện các Nghị quyết của Trung ương như: Nghị quyết

Hội nghị Trung ương 5 khóa XII Về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban chấp hành Trung ương về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban chấp hành Trung ương về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021... Trong đó, chú trọng đến việc thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp: Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực.

Phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở Trung ương và các địa phương trong nước triển khai, thực hiện các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp và các giải pháp ứng phó, hỗ trợ đối với những ngành hàng, mặt hàng chịu tác động lớn, trực tiếp từ biến động thị trường quốc tế của Chính phủ; Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu.

✓ b) Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phát triển nguồn nhân lực trong các Chương trình, Kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh. Trong đó chú trọng đẩy mạnh việc dạy nghề, gắn kết đào tạo với doanh nghiệp và ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh, đồng thời hướng tới phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phù hợp với nhu cầu ở tỉnh.

✓ c) Triển khai, thực hiện các biện pháp kỹ thuật (tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật, vệ sinh an toàn thực phẩm, xuất xứ, bảo vệ môi trường...) phù hợp với các cam kết quốc tế được Chính phủ ban hành để hỗ trợ cho sự phát triển của các doanh nghiệp, sản phẩm và bảo vệ người tiêu dùng trong tỉnh.

✓ d) Phổ biến và triển khai các biện pháp tăng cường sử dụng hệ thống cảnh báo sớm trong lĩnh vực phòng vệ thương mại và nâng cao năng lực phòng vệ thương mại đến các doanh nghiệp, Hợp tác xã và cơ sở sản xuất kinh doanh.

✓ d) Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả “Đề án tái cơ cấu kinh tế tỉnh Đắk Lắk gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh giai đoạn 2017-2025, định hướng đến năm 2030” và “Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030”.

✓ e) Phổ biến, hỗ trợ việc ứng dụng khoa học, công nghệ và các biện pháp cải thiện, nâng cao năng suất lao động tại doanh nghiệp và các ngành sản xuất.

4. Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp

Triển khai, phổ biến và tập huấn nâng cao năng lực quản lý việc thành lập và hoạt động của các tổ chức của người lao động, nhằm thực hiện nghiêm túc các chủ trương và chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở, doanh nghiệp trong tỉnh.

5. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

a) Tổ chức đánh giá những tác động của Hiệp định CPTPP đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội... ở tỉnh và đề xuất các giải pháp để thực hiện hiệu quả Hiệp định CPTPP.

b) Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học.

c) Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai các biện pháp chống săn bắt và mua bán, lưu giữ và sử dụng động thực vật hoang dã bị cấm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Công Thương chủ trì, làm đầu mối thông tin, hỗ trợ thực hiện Hiệp định CPTPP; đôn đốc các sở, ngành, địa phương và Liên minh HTX tỉnh, Hội doanh nghiệp tỉnh, các Hội, hiệp hội ngành nghề, ... triển khai thực hiện Kế hoạch này; Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ liên quan ở tỉnh trong quá trình thực hiện các công việc cụ thể triển khai thực hiện Hiệp định CPTPP (Kèm theo Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ Chính phủ).

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan có liên quan tiếp nhận nguồn kinh phí bổ sung từ ngân sách Trung ương và cân đối nguồn ngân sách tỉnh để thực hiện các công việc cụ thể của Kế hoạch này.

3. Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này và các Chương trình, Kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh trong việc thực hiện các Nghị quyết của Trung ương liên quan; định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hàng năm, gửi báo cáo cho Sở Công Thương để tổng hợp và báo cáo Bộ Công Thương, UBND tỉnh về tình hình thực hiện và kiến nghị các biện pháp, giải pháp, bảo đảm Kế hoạch được thực hiện hiệu quả và đồng bộ.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn vướng mắc cần hướng dẫn, giải quyết hoặc cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch, các sở, ngành, địa phương chủ động báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Công Thương tổng hợp) để xem xét, giải quyết. / Zb

Nơi nhận

- Bộ Công Thương (thay báo cáo);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Liên minh HTX tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hội doanh nghiệp tỉnh;
- Hội doanh nghiệp trẻ;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng: TH, KGVX;
- Lưu: VT, KT (TVT- 50b).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Hà